TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/HS - ST
Ngày: 28-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Mạc Thị Lan

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức, bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2024/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn H, sinh năm 1985 tại thành phố C, tỉnh H; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: KDC N I, phường S, thành phố C, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn H và con bà Nguyễn Thị C; Có vợ Nguyễn Thị H; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2024, đến ngày 12/01/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1986 tại thành phố C, tỉnh H; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: KDC T III, phường S, thành phố C, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc S và con bà Dương Thị H; Có vợ Bùi Thị L; bị cáo có 01 con, sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2024, đến ngày 12/01/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1980 tại thành phố C, tỉnh H; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: KDC T I, phường S, thành phố C, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc T và con bà Nguyễn Thị N; Có vợ Đặng Thị H; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân Thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 111 ngày 9/7/2002 của Công an thành phố Hải Dương đối với Nguyễn Ngọc L về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, xử phạt số tiền 100.000 đồng. L đã chấp hành xong ngày 9/7/2002.

Hiện bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2024, đến ngày 12/01/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu dân cư N I, phường S, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

- Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Quang M, sinh năm 1963. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 ngày 08/01/2024, tại khu dân cư N I, phường S, thành phố C, tỉnh H (nhà ở của bà Nguyễn Thị X, cho H ở nhờ) Hoàng Văn H sử dụng điện thoại di động Oppo R9s màu vàng, đăng nhập Zalo tên đăng nhập "*Nếu*" bằng số điện thoại 096.942.204 nhắn tin vào Zalo *"Nguyễn Ngọc N=L*" đăng nhập bằng số điện thoại 035.543.0010 của Nguyễn Ngọc L nội dung "*tình hình, anh có thích không lấy chung với thằng em*" (ý H bảo L có sử dụng ma túy không thì góp tiền chung sử dụng ma túy), L nhắn lại: "*Tiền thì chưa có, để tý a xoay, đã tắm gội gì đâu"*.

Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, H tiếp tục nhắn tin zalo cho L với nội dung *"A Ck e chuyển nó đi lay không muộn*" (ý H bảo L đồng ý cùng mua ma túy thì chuyển tiền để H đi mua ma túy về cùng sử dụng), L nhắn tin "*uh*". L sử dụng điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh, đăng nhập tài khoản 4610466417, ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) của L rồi chuyển khoản số tiền 250.000đồng đến tài khoản số 9190188881985, ngân hàng Quân đội PGD Chí Linh (MB bank) của H.

Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, H sử dụng Zalo tiếp tục gọi điện vào tài khoản Zalo "*To Live is Fight*" đăng nhập bằng số điện thoại 0979.910.105 cho Nguyễn Mạnh C bảo C góp tiền mua ma túy để về nhà H cùng sử dụng, C đồng ý. H bảo C chuyển cho H 200.000đồng để H đi mua ma túy, C vào phần mềm ứng dụng Zalo trên điện thoại Oppo, màu đỏ bên trong lắp sim 0979.910.105

vào phần Zalo Pay của ứng dụng sau đó chuyển số tiền 200.000đồng cho tài khoản zalo Pay của Hoàng Văn H. Nhận được tiền H đi bộ ra khu vực gần ngã tư H, KDC H, phường S, thành phố C gặp và mua 500.000đồng tiền ma tuý của người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch được 01 gói ma túy. Khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi mua được ma túy H về nhà thì gặp L và C ở khu vực cổng nhà H, cả ba đi vào khu vực nán để xe cuối nhà H để cùng nhau sử dụng ma túy. L, C lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 coóng thuỷ tinh, 03 ống hút, 01 chai nước của H để trong thùng đồ bằng giấy ra và lắp lại để sử dụng (Bộ dụng cụ này của H nhặt được ngoài đường từ lâu cất ở nhà, H không nhớ nhặt được ở đâu), 01 bật lửa gas (bật lửa H mua từ lâu ở cửa hàng tạp hoá) H để túi ma túy mua được trên mặt bàn uống nước. C cầm gói ma túy cắt ra và đưa cho H đổ vào trong cóong thủy tinh. Sau đó, C, L, H cùng nhau sử dụng ma túy đến 22 giờ 40 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh đến kiểm tra thu giữ: 01 (một) chai nước nhãn hiệu Sting, chiều cao 21,5cm, đường kính mặt đáy 5cm, nắp chai màu đỏ được đục 02 (hai) lỗ; 01 (một) lỗ được cắm ống hút nhựa màu xanh, chiều dài 16,5cm; 01 cóong thủy tinh màu trắng chiều dài 16cm, phần bầu cóong có bám dính chất rắn màu đen (Mẫu 01), phần nối tiếp giữa ống nhựa màu xanh và cóong thủy tinh là nút màu nâu kích thước (2x2)cm; 01 ống hút nhựa màu tím, chiều dài 24cm và được nối với 01 ống hút nhựa màu xanh, chiều dài 28cm; 01 (một) túi ni lông màu trắng, kích thước (1,5x1,5)cm, bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng (Mẫu 02), và 01 (một) bật lửa gas màu đỏ, chiều dài 08 cm; 01 (một) chiếc điện thoại di động OPPO, màu đỏ, bên trong lắp sim số điện thoại 0336.088.566 và số điện thoại 0979.910.105 của Nguyễn Mạnh C. 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 11 ProMax, màu xanh, bên trong lắp sim số điện thoại 0355.430.010 của Nguyễn Ngọc L; 01 (một) chiếc điện thoại di động OPPO R9s, màu vàng, bên trong lắp sim số điện thoại 0961.942.204 và số điện thoại 0899.169.200 của Hoàng Văn H.

Tại bản kết luận giám định số: 107/KL–KTHS, ngày 11/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu chất rắn màu đen bám dính bên trong coóng thủy tinh (mẫu 01). Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi ni long màu trắng (mẫu 02). Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng .

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS-KT ngày 14/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Ngọc L đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS;

Tại phiên toà:

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Ngọc L đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 58; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 đối với bị cáo H, bị cáo C; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 58; Điều 17; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo L. Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/01/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 7 năm 2 tháng đến 7 năm 8 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/01/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/01/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 coong thủy tinh, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được đựng trong 01 phong bì dán kín, mặt trước ghi: Công an tỉnh Hải Dương số 107/KL-KTHS, cơ quan CSĐT-CATP Chí Linh, tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số 46 ngày 09/01/2024, mặt sau phong bì có 03 dấu đỏ giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu; 01 ống hút nhựa màu tím, dài 24cm; 01 ống hút nhựa màu xanh, dài 28cm; 01 ống hút nhựa màu xanh dài 16,5cm; 01 vỏ chai nhựa nhãn hiệu Sting, đã qua sử dụng, chiều cao 21,5cm, đường kính mặt đáy 5cm, nắp chai màu đỏ đục 2 lỗ; 01 bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động OPPO, màu đỏ, đã qua sử dụng, số IMEI1: 869746032392118, số IMEI 2: 869746032392100, bên trong điện thoại nắp 02 sim có số seri là 89840480000068614454; 89840480000312815256; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI 353898109755108, bên trong điện thoại nắp 01 sim số seri 89840480000921357322; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R9s, màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI1: 862641032917492, số IMEI 2: 86264103917484, bên trong điện thoại nắp 02 sim có số seri lần lượt là: 89840480000900884260; 8401230612093856ide.

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Ngọc L mỗi

bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Ngọc L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 08/01/2024, tại nơi ở của Hoàng Văn H tại khu dân cư N 1, phường S, thành phố C, tỉnh H, Hoàng Văn H, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Ngọc L cùng nhau chuẩn bị công cụ, chung tiền mua ma túy mang về nơi ở của H để cùng sử dụng ma túy đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh kiểm tra phát hiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Ngọc L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý mua ma túy về tổ chức cùng nhau sử dụng trái phép ma túy. Trong vụ án, các bị cáo đồng phạm với nhau, bị cáo H là người rủ rê, trực tiếp đi mua ma túy. Bị cáo C góp số tiền 200.000đồng để mua ma túy, trực tiếp đưa số ma túy để Hiệp cho vào cóong để các bị cáo khác sử dụng, bị cáo L góp số tiền 250.000đồng để mua ma túy. Vì vậy, khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và tính chất hành vi của từng bị cáo như sau: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H, C, L đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo L có đóng ủng hộ xây dựng quỹ nạn nhân chất độc da cam ở địa phương, có bố đẻ là

ông Nguyễn Ngọc T được tặng thưởng huy chương kháng chiến CMCN hạng nhất, huy chương vì sự nghiệp văng hóa thông tin nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo H, bị cáo C đều có nhân thân tốt, bị cáo L đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã chấp hành xong nhưng các bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện, lao động mà lại thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để rèn luyện các bị cáo trở thành người có ích, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 coong thủy tinh, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được đựng trong 01 phong bì dán kín, mặt trước ghi: Công an tỉnh Hải Dương số 107/KL-KTHS, cơ quan CSĐT-CATP Chí Linh, tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số 46 ngày 09/01/2024, mặt sau phong bì có 03 dấu đỏ giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu; 01 ống hút nhựa màu tím, dài 24cm; 01 ống hút nhựa màu xanh, dài 28cm; 01 ống hút nhựa màu xanh dài 16,5cm; 01 vỏ chai nhựa nhãn hiệu Sting, đã qua sử dụng, chiều cao 21,5cm, đường kính mặt đáy 5cm, nắp chai màu đỏ đục 2 lỗ; 01 bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật chứng không có giá trị hoặc không sử dụng được nên bị tịch thu và tiêu huỷ là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động OPPO, màu đỏ, đã qua sử dụng, số IMEI1: 869746032392118, số IMEI 2: 869746032392100, bên trong điện thoại nắp 02 sim có số seri là 8984048000068614454; 8984048000312815256; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI 353898109755108, bên trong điện thoại nắp 01 sim số seri 8984048000921357322; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R9s, màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI1: 862641032917492, số IMEI 2: 86264103917484, bên trong điện thoại nắp 02 sim có số seri lần lượt là: 8984048000900884260; 8401230612093856ide là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Trong vụ án, đối với người đàn ông bán ma túy cho H, quá trình điều tra không chứng minh được nhân thân, lý lịch; bà Nguyễn Thị X cho H mượn nhà ở nhờ, bà X không biết việc H cùng C, L sử dụng ma túy tại đó nên không có căn cứ xử lý.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn H, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Ngọc L đã bị Công an thành phố Chí Linh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo H, C, L bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 58; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Mạnh C;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 58; Điều 17; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Ngọc L.

Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Ngọc L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 7 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/01/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 7 năm 2 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/01/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L 7 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/01/2024.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 coong thủy tinh, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được đựng trong 01 phong bì dán kín, mặt trước ghi: Công an tỉnh Hải Dương số 107/KL-KTHS, cơ quan CSĐT-CATP Chí Linh, tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số 46 ngày 09/01/2024, mặt sau phong bì có 03 dấu đỏ giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu; 01 ống hút nhựa màu tím, dài 24cm; 01 ống hút nhựa màu xanh, dài 28cm; 01 ống hút nhựa màu xanh dài 16,5cm; 01 vỏ chai nhựa nhãn hiệu Sting, đã qua sử dụng, chiều cao 21,5cm, đường kính mặt đáy 5cm, nắp chai màu đỏ đục 2 lỗ; 01 bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng. Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động OPPO, màu đỏ, đã qua sử dụng, số IMEI1: 869746032392118, số IMEI 2:

869746032392100, bên trong điện thoại nắp 02 sim có số seri là 89840480000686144 54; 8984048000312815256; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI 353898109755108, bên trong điện thoại nắp 01 sim số seri 8984048000921357322; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R9s, màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI1: 862641032917492, số IMEI 2: 86264103917484, bên trong điện thoại nắp 02 sim có số seri lần lượt là: 8984048000900884260; 84012306120938 56ide.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố Chí Linh và Chi cục THADS thành phố Chí Linh ngày 14/5/2024).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Ngọc L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQĐT-Công an thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ- Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THA hình sự - Công an thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Thu Hương